TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ	*Cam Lâm, ngày 28 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ khoản 4 Điều 397, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 18/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Chị Nguyễn Thị Ánh T – Sinh năm 1984; nơi cư trú: 38/1 Ấp 2, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Anh Lê Minh T1 – Sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nội dung các đương sự thỏa thuận trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Lê Minh T1 cùng yêu cầu ly hôn, hai bên thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn. Vì vậy căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Lê Minh T1 có 02 con chung là cháu Lê Minh V, sinh ngày 04/8/2009 và cháu Lê Ngọc Tường V1, sinh ngày 25/10/2014. Chị T và anh T1 thỏa thuận giao cháu V và cháu V1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị T không yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Lê Minh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Lê Minh T1 chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Lê Minh T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 cháu Lê Minh V, sinh ngày 04/8/2009 và cháu Lê Ngọc Tường V1, sinh ngày 25/10/2014 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị T không yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền , nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Lê Minh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Lê Minh T1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0004539 ngày 19/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm. Chị T và anh T1 đã nộp đủ tiền lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;

THẨM PHÁN

- UBND xã Xuân Đường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Trần Văn Phi